

Số: **7611** /TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **20** tháng 8 năm 2015

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh tại thông báo 1165/TB-PTPLHCM ngày 03/06/2015, công văn bổ sung số 449/PTPLHCM-NV ngày 7/8/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo:

Mục 6 (PLTK): Dải, lá bằng plastic mã SD1 (10-BR-00005, SD 1, 300mt/roll brush.

Mục 7 (PLTK): Dải, lá bằng plastic mã SD8 (10-BR-00005, SD 8, 300mt/roll brush.

2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty CP Vật liệu xây dựng Châu Âu; Địa chỉ: Khu công nghiệp Nhơn Trạch 3, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Mã số thuế: 3600785524.

3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10014182324/A41 ngày 23/9/2014 đăng ký tại Chi cục Hải quan quản lý hàng đầu tư – Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh.

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:

Cấu tạo gồm 3 phần: lớp ngoài cùng là dải plastic từ polypropylen, lớp giữa là vải dệt kim, lớp trên cùng là sợi từ polyolefin, dạng cuộn 300m/cuộn. Công dụng dùng để dán vào cửa. Phần đế gồm lớp plastic được ép lớp vải dệt kim, dùng để cố định lớp vải không dệt. Trong đó, lớp vải không dệt trội hơn hai phần còn lại và quyết định đặc tính sử dụng chính của sản phẩm.

Trọng lượng cụ thể như sau: Mục 6 (PLTK) $\approx 1382\text{g/m}^2$; Mục 7 (PLTK) $\approx 1045\text{g/m}^2$.

5. Kết quả phân loại:

Tên thương mại: Không rõ thông tin

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Cấu tạo gồm 3 phần: lớp ngoài cùng là dải plastic từ polypropylen, lớp giữa là vải dệt kim, lớp trên cùng là sợi từ polyolefin, dạng cuộn 300m/cuộn. Công dụng dùng để dán vào cửa. Phần đế gồm lớp plastic được ép lớp vải dệt kim, dùng để cố định lớp vải không dệt. Trong đó, lớp vải không dệt trội hơn hai phần còn lại và quyết định đặc tính sử dụng chính của sản phẩm.


Trọng lượng cụ thể như sau: Mục 6 (PLTK) $\approx 1382\text{g/m}^2$; Mục 7 (PLTK) $\approx 1045\text{g/m}^2$.

Ký, mã hiệu, chủng loại: không rõ thông tin

Nhà sản xuất: không có thông tin

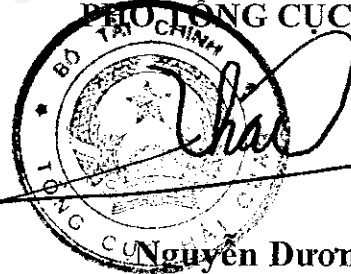
thuộc nhóm **56.03** “Các sản phẩm không dệt, đã hoặc chưa ngâm tẩm, tráng phủ hoặc ép lớp”; phân nhóm “- Loại khác”; mã số **5603.94.00** “- - Trọng lượng trên 150 g/m²” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: 

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để thực hiện);
- CC HQ QL hàng đầu tư – Cục HQ TP. HCM;
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Nhung (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
ĐẠI LƯƠNG CỤC TRƯỞNG




Nguyễn Dương Thái